

**ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP**

*

Số 307-CV/ĐUK

*V/v lấy ý kiến đóng góp báo cáo chính trị của Ban
Chấp hành Đảng bộ Khối Khóa VII*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trà Vinh, ngày 19 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Cấp ủy chi bộ, đảng bộ cơ sở

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã tổ chức thông qua và xin ý kiến đóng góp Ban Chấp hành, cán bộ hưu của Đảng bộ khối qua các thời kỳ và đã thực hiện chỉnh sửa xong dự thảo lần 4. Nay Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gửi dự thảo nêu trên đến cấp ủy các chi bộ, đảng bộ để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của đảng viên để hoàn chỉnh trình đại hội đại biểu Đảng bộ Khối Khóa VIII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Đề nghị các đồng chí nghiên cứu, cho ý kiến đóng góp nội dung báo cáo? Có sửa đổi bổ sung nội dung gì? Sau khi tổ chức lấy ý kiến đóng góp của đảng viên, đề nghị cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở tổng hợp đầy đủ các ý kiến đóng góp gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (*qua Văn phòng Đảng ủy Khối*) để tổng hợp, tiếp thu, giải trình trước đại hội. Hoặc qua địa chỉ email của đồng chí Nguyễn Văn Gọn, Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối: nguyenvangontv@yahoo.com.vn

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy Khối.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trương Thanh Long

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP, KHÓA VIII,
NHIỆM KỲ 2020-2025**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trà Vinh, ngày tháng ... năm.....

*

(dự thảo lần 4)

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa VII trình
Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối khóa VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đảng bộ Đảng bộ Khối các cơ quan và Doanh nghiệp Khóa VII có nhiệm vụ trình đại hội đại biểu Đảng bộ Khóa VIII báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội, nhiệm kỳ 2015 - 2020, phân tích đánh giá những kết quả đạt được, những mặt hạn chế khuyết điểm, rút ra nguyên nhân ưu điểm, khuyết điểm và bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy; xác định mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025; thảo luận đóng góp ý kiến vào các văn kiện Đại hội cấp trên; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Khóa VIII và bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh, Khóa XI.

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan và Doanh nghiệp Khóa VII báo cáo trước Đại hội và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và người lao động trong Đảng bộ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khóa VII dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2015-2020 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, nhiệm kỳ 2020 - 2025 góp phần xây dựng tỉnh nhà phát triển theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khóa XI.

PHẦN THỨ NHẤT

Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội
Đại biểu Đảng bộ Khối Khóa VII, nhiệm kỳ 2015 - 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đảng ủy Khối các Cơ quan và Doanh nghiệp (gọi tắt là Đảng ủy Khối) là cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy được sáp nhập “*hợp nhất đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh thành Đảng ủy Khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh*” có chức năng lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong khối thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và đoàn thể vững mạnh. Đảng bộ Khối hiện có 83 tổ chức cơ sở Đảng⁽¹⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối hiện tại có 25 đồng chí (chuyên trách 12 đồng chí, bán chuyên trách 13 đồng chí).

⁽¹⁾. Có 38 Đảng bộ cơ sở (03 Đảng bộ bộ phận, 300 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở), 53 chi bộ cơ sở với 6.021 đảng viên (nữ 2.152; dân tộc 487; tôn giáo 42).

1. Thuận lợi

- Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết đại hội Đảng bộ Khối, lần thứ VII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, trong bối cảnh tỉnh ta có những thuận lợi, được Trung ương quan tâm đầu tư nhiều công trình, dự án cấp quốc gia tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các lĩnh vực như nông nghiệp – thủy sản, sản xuất kinh doanh, văn hóa – xã hội, giáo dục, y tế, được quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt; công tác quốc phòng – an ninh, xây dựng đảng, đoàn thể được củng cố và tăng cường.

- Sau thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “*tăng cường xây dựng chính đản, ngăn chặn đầy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*” và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “*“đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*” tình hình đảng viên có nhiều chuyển biến tốt; nhiều chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện, tạo động lực và nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và người lao động.

- Nội bộ Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở đoàn kết, thống nhất trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Khối.

2. Khó khăn

- Đảng bộ Khối các Cơ quan và Doanh nghiệp có nhiều loại hình tổ chức cơ sở Đảng hoạt động với nhiều chức năng, nhiệm vụ khác nhau; sự lãnh đạo song trùng giữa công tác xây dựng Đảng và công tác chuyên môn; công tác cán bộ, quy hoạch cán bộ tuy có quan tâm nhưng thực tế chưa chủ động; Tỉnh ủy điều động thay đổi nhiều nhân sự của Đảng ủy Khối đặc biệt là Thường trực Đảng ủy Khối đã làm ảnh hưởng lớn đến quá trình lãnh đạo, điều hành của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở.

- Tình hình diễn biến phức tạp của thế giới và biển Đông ngày càng căng thẳng, gay gắt giữa các nước trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; chiến tranh thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc, ... đã tác động đến kinh tế xã hội đất nước nói chung và của tỉnh nói riêng. Trong tỉnh kinh tế những năm qua có tăng trưởng nhưng điểm xuất phát kinh tế còn thấp; kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu; thiên tai, dịch bệnh bất thường, giá cả hàng hóa biến động làm ảnh hưởng nhất định đến đời sống của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và hoạt động của các doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ VII, NHIỆM KỲ 2015 – 2020.

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng – an ninh

1.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ Khối.

Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở đã tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kịp thời vận dụng cụ thể hóa các Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ X và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ VII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, đề ra chương trình hành động, kế hoạch tổ chức thực hiện sát với tình hình của Đảng bộ, tạo được sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và người lao động.

Cấp ủy cơ sở phối hợp cùng với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tập trung lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, đoàn thể góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ Khối nhiệm kỳ qua, cụ thể như sau:

1.1.1. Phối hợp, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội đã tích cực đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên, công nhân và người lao động về các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực, chủ động, sáng tạo trong công tác, tăng cường đi cơ sở nắm tình hình; đổi mới nâng cao chất lượng tổ chức, phương thức hoạt động, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đoàn thể ở cơ sở ngày càng vững mạnh.

- Các sở, ban, ngành tỉnh tập trung lãnh đạo cán bộ, công chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn theo từng lĩnh vực; lãnh đạo nâng cao chất lượng trong công tác tham mưu triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu của cấp mình góp phần hoàn thành nhiệm vụ cấp trên thông qua việc xây dựng các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, đơn vị thi công các công trình, dự án,... Tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Trung ương, của tỉnh,...

- Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Trà Vinh tập trung lãnh đạo cán bộ, viên chức, phóng viên, cộng tác viên và người lao động thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền đầy đủ các sự kiện lịch sử, các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến gắn với tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; đổi mới

nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu quả chương trình, chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, cổ vũ các phong trào thi đua, các hoạt động hữu ích, các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; kịp thời phản ánh nêu gương những mô hình sản xuất hiệu quả.

- Các tổ chức cơ sở đảng trong các đơn vị sự nghiệp đã có sự chuyển biến tích cực trong việc nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao theo hướng nâng cao chất lượng hoạt động, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tự chủ biên chế và tài chính. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, viên chức đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động sáng tạo, cải tiến lề lối, tác phong, phương pháp làm việc, coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu khoa học để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác.

1.1.2- Lãnh đạo nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh tại các doanh nghiệp

Hoạt động sản xuất, kinh doanh phần lớn được các doanh nghiệp duy trì ổn định, đạt được nhiều kết quả tích cực, kinh doanh và cạnh tranh đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt việc nộp ngân sách nhà nước, nghĩa vụ thuế, bảo tồn và phát triển nguồn vốn, nâng cao thu nhập cho công nhân và người lao động. Chú trọng tuyên truyền và vận động cán bộ, công nhân, người lao động hưởng ứng các hoạt động ngày môi trường thế giới, ngày làm cho thế giới sạch hơn...nhằm nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường; tạo cảnh quan, môi trường xung quanh doanh nghiệp, xanh, sạch, đẹp.

Các doanh nghiệp quan tâm nâng cao chất lượng đầu tư đổi mới trang thiết bị và công nghệ áp dụng hiệu quả vào sản xuất, nâng cao chất lượng hàng hóa, quảng bá thương hiệu sản phẩm. Một số doanh nghiệp chủ động gắn kết sản xuất, chế biến với cung ứng, tìm nguyên liệu đầu vào, duy trì ổn định sản xuất, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lại lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy mạnh khai thác thị trường nội địa, mở rộng thị trường xuất khẩu, làm nòng cốt trong thực hiện cuộc vận động “*người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, cụ thể như sau:

a)- Các doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trong doanh nghiệp có vốn Nhà nước:

- *Các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm:* Đây là lĩnh vực quan trọng góp phần thực hiện có hiệu quả bằng chính sách tiền tệ, thực hiện các giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Các doanh nghiệp hoạt động ở lĩnh vực này có sự lãnh đạo chỉ đạo sâu sát của Đảng và Nhà nước trong thực hiện phát triển sản phẩm dịch vụ kinh doanh, hỗ trợ thị trường, đổi mới phương thức kinh doanh hiệu quả, năng động, sáng tạo với nhiều hình thức phù hợp; các nguồn vốn tín dụng tập trung ưu tiên đầu tư cho sản xuất nông nghiệp, nông thôn, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ người nghèo, hỗ trợ nguồn vốn và giải quyết kịp thời nợ xấu cho doanh nghiệp; các doanh nghiệp đều thực hiện tốt chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

+ *Các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực bưu chính, viễn thông*: Các doanh nghiệp ở lĩnh vực này đã tập trung nguồn vốn đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đầu tư nâng cấp, mở rộng hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật, phát triển thuê bao, phục vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo thông tin liên lạc, phục vụ tốt sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền và phục vụ đời sống nhân dân.

+ *Các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực điện, nước*: Đây cũng là lĩnh vực hoạt động cung cấp sản phẩm dịch vụ thiết yếu cho nhân dân và hoạt động sản xuất. Các công ty ngành điện, cấp nước đều có đầu tư nâng cấp, sửa chữa, phát triển mạng lưới, các trạm,... phục vụ cho sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và phục vụ đời sống của nhân dân.

b)- Hoạt động của các công ty cổ phần không còn vốn nhà nước:

Một số doanh nghiệp sau khi chuyển đổi hình thức sở hữu vốn của nhà nước sang 100% vốn tư nhân lúc đầu có khó khăn, lúng túng trong hoạt động; song vì sự tồn tại và phát triển chủ doanh nghiệp đã chủ động, năng động, tìm nhiều giải pháp phù hợp cho sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả khá cao, các lợi ích trong doanh nghiệp được chú trọng và thực hiện hài hòa, góp phần củng cố niềm tin của người lao động vào chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp trong tỉnh. Các doanh nghiệp chấp hành tốt nộp ngân sách và thuế Nhà nước hàng năm, kinh doanh có lãi; đời sống công nhân và người lao động trong các doanh nghiệp được cải thiện, nâng lên, góp phần tăng trưởng GDP của tỉnh.

1.2. Lãnh đạo và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” có 09 đồng chí, do đồng chí Bí thư làm Trưởng Ban; kịp thời xây dựng kế hoạch hoạt động và chỉ đạo cấp cơ sở phối hợp lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thành lập Ban chỉ đạo cấp cơ sở và kịp thời kiện toàn, bổ sung thành viên khi cần thiết, lựa chọn những đồng chí có kinh nghiệm, đủ năng lực, nhiệt tình để thực hiện tốt nội dung quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là thực hiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Trong tổ chức thực hiện, Đảng ủy Khối và cấp ủy các chi bộ, đảng bộ có đưa nội dung thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở vào Nghị quyết hàng năm để lãnh đạo thực hiện. Định kỳ tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm đề ra hướng chỉ đạo tới.

Ban chỉ đạo Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở thực hiện tốt việc phân công trách nhiệm từng thành viên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chỉ đạo phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và người lao động tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ có chuyên môn tích cực và đạt được những kết quả quan trọng, tạo mối quan hệ thân thiện, dân chủ trong thực hiện nhiệm vụ, làm chuyển biến về ý thức và hành động, nâng cao chất lượng hiệu quả công việc, góp phần tạo thêm động lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống văn hóa trong tỉnh.

Lãnh đạo cấp ủy cơ sở phối hợp với lãnh đạo cơ quan thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; phổ biến, triển khai quán triệt thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ/CP ngày 09/01/2015 “*về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ*

quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập” và Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 “*Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc*” của Chính phủ được phổ biến và niêm yết nội dung tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và người lao động biết để thực hiện; thực hiện tốt việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập và báo cáo về cơ quan chức năng kịp thời, đúng quy định.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) “*về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) “*về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở xây dựng tổ chức thực hiện và sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy thì tiến hành sắp xếp lại chi bộ trực thuộc cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Tỉnh ủy, của Ủy ban Nhân dân tỉnh về công tác quốc phòng, quân sự địa phương hàng năm; thường xuyên giáo dục ý thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và người lao động nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ an toàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch; nắm tình hình cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong Đảng bộ về tiếp cận, xử lý và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội.

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đều có thành lập Ban Chỉ huy quân sự, Đội tự vệ cơ quan, Đội phòng cháy chữa cháy; cử cán bộ, đảng viên dự đầy đủ các lớp giáo dục chính trị, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, phòng cháy chữa cháy theo quy định. Kịp thời chỉ đạo xây dựng kế hoạch bảo đảm tác chiến phòng thủ; xây dựng mô hình “*Đơn vị tự quản về an ninh, trật tự*”.

1.4. Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

Cấp ủy phối hợp với Thủ trưởng cơ quan và các đoàn thể tuyên truyền giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và người lao động chấp hành tốt Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức, luật lao động, luật doanh nghiệp, nội quy, quy chế, có ý thức giữ gìn cơ quan đơn vị, doanh nghiệp văn minh, môi trường xanh - sạch - đẹp; quan tâm tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và đại hội công nhân, đại hội người lao động nội dung thể hiện tính dân chủ, tạo được sự đoàn kết gắn bó trong nội bộ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; công tác thi đua khen thưởng thực hiện đúng theo quy định đã khơi dậy được phong trào và

nhân rộng điển hình tiên tiến; tăng cường thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, công tác khuyến học khuyến tài tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

1.5. Thực hiện nhiệm vụ đỡ đầu xã, phường

Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở cùng với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động với Đảng ủy xã, phường nơi được phân công nhận đỡ đầu về một số nội dung cụ thể, xác định được nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và phân rõ trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, tạo điều kiện tốt để xã, phường vươn lên phát triển toàn diện, nhất là hỗ trợ giúp đỡ trong lĩnh vực chuyên môn và thực hiện 19 tiêu chí đạt chuẩn về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; hỗ trợ trang thiết bị, hỗ trợ kinh phí xây dựng kết cấu hạ tầng ..., góp phần tích cực trong thực hiện mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Định kỳ sơ kết, tổng kết để nắm tình hình thuận lợi, khó khăn về công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đoàn thể tại địa phương

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối là đơn vị được phân công theo dõi, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kịp thời đánh giá sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm hàng năm, góp phần nâng cao phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở từng bước nâng cao chất lượng công tác triển khai, quán triệt cũng như công tác tuyên truyền, phổ biến bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; kịp thời triển khai, quán triệt thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối và chính sách pháp luật của Nhà nước; thường xuyên quan tuyên truyền, quan tâm giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với việc giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống đấu tranh hào hùng của dân tộc qua hoạt động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của dân tộc, về lịch sử vùng đất Nam bộ Việt Nam, về biên đảo và tình hình Biển Đông, tuyên truyền kỷ niệm 120 năm thành lập tỉnh, ... đạt 100% trong Đảng viên và trên 93% quần chúng⁽²⁾.

Tăng cường lãnh đạo nắm tình hình tư tưởng, việc làm, đời sống cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và người lao động, kịp thời giải quyết, khắc phục những vấn đề phát sinh, vướng mắc, khó khăn ở cơ sở, định hướng tư tưởng quần chúng theo đúng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đã góp phần quan trọng vào việc giáo dục chính trị - tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao nhận thức, phát huy tính tiên phong gương mẫu, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao; đồng thời, ngăn chặn những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, đấu tranh với những thói hư, tật xấu ở một bộ phận cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, xây dựng doanh nghiệp vững mạnh.

⁽²⁾. Triển khai 8.257 cá nhân (5.668 đảng viên, đạt 100% tại thời điểm triển khai thực hiện và 2.589 đoàn viên, hội viên là công chức, viên chức và người lao động).

Kịp thời thành lập, kiện toàn, bổ sung Ban Chỉ đạo 94 có 15 đồng chí và Bộ phận giúp việc có 06 đồng chí, do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo 94 xây dựng quy chế hoạt động đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “*diễn biến hòa bình*” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa của các thế lực thù địch chống phá Đảng và Nhà nước ta. Ban Chỉ đạo 94 Đảng ủy Khối đã chia sẻ hơn 1.000 lượt bài viết ca ngợi về Đảng, Bác Hồ, gương người tốt việc tốt, các bài viết ca ngợi về những tấm gương anh hùng, các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các mẫu chuyện về Bác do GS, TS Hoàng Chí Bảo kể ,... và tham gia 55 lượt bình luận, phản bác thông tin xấu, độc của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, phát hiện 09 tài khoản cá nhân của cán bộ, đảng viên của Đảng bộ tham gia chia sẻ những thông tin xấu, độc. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kịp thời chỉ đạo cấp ủy cơ sở nhắc nhở cán bộ, đảng viên tháo gỡ bài viết và làm bản cam kết không tham gia chia sẻ thông tin xấu, độc trên mạng internet. Kịp thời mở 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đấu tranh, phản bác các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa⁽³⁾ và thành lập 09 nhóm chia sẻ thông tin tích cực (*trong đó có 01 nhóm bí mật và 08 nhóm công khai*).

Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Thư ký Ban Chỉ đạo 35 của Đảng ủy Khối về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch gồm 20 đồng chí do đồng chí⁽⁴⁾ và ban hành Kế hoạch chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị “*về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”.

Nhìn chung Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở đã tập trung triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, bám sát nhiệm vụ chính trị từng thời kỳ, xác định trọng tâm, trọng điểm để tuyên truyền phổ biến, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh phù hợp với điều kiện cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy đều được các cấp ủy cơ sở quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc đến cán bộ, đảng viên; khắc phục, phòng ngừa những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của từng cấp ủy viên, đảng viên có chuyển biến rõ rệt; vai trò lãnh đạo của cấp ủy và sức chiến đấu của đảng viên được nâng lên; đoàn kết nội bộ được giữ vững, phát huy tốt tính nguyên tắc tập trung dân chủ trong tập thể cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) “*về tăng cường xây dựng chính đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”.

3.1. Lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

⁽³⁾. Có 401 đồng chí ở cơ sở dự gồm các đồng chí là bí thư, phó Bí thư các chi bộ, đảng bộ cơ sở, các đồng chí là Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở dự học.

⁽⁴⁾. Ban Chỉ đạo 35 thay cho Ban chỉ đạo 94 trước đó.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kịp thời cụ thể hóa ban hành Hướng dẫn về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề hàng năm, chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ cơ sở xây dựng bổ sung tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức, lối sống đảm bảo nội dung theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và hướng dẫn của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, áp dụng hiệu quả vào thực tiễn. Đặc biệt, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức được 02 cuộc thi cấp Đảng ủy Khối và chỉ đạo tổ chức được 08 cuộc thi cấp cơ sở về “*tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và lựa chọn mô hình tiêu biểu của cá nhân và tập thể làm theo Bác*”.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kịp thời chỉ đạo chào cờ, hát Quốc ca đầu tuần tại các chi bộ, đảng bộ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Thông qua chào cờ đầu tuần nhằm giáo dục, nâng cao tinh thần yêu nước và lòng tự tôn dân tộc, thể hiện tình cảm, lòng kính yêu đối với lãnh tụ; nhắc nhở cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, bên cạnh đó rất nhiều hoạt động diễn ra dưới cờ mang nhiều ý nghĩa thiết thực như: kể những mẫu chuyện về Bác, nêu gương người tốt, việc tốt, nhận xét, đánh giá tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong tuần,... và xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá tổ chức cơ sở Đảng cuối năm, đến nay hầu hết các chi bộ, đảng bộ thực hiện việc chào cờ đầu tuần nghiêm túc, theo quy định⁽⁵⁾.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Đảng bộ Khối gắn với chức năng, nhiệm vụ để lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “*về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đả bại sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”. Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo mỗi cấp ủy và từng cán bộ, đảng viên xây dựng kế hoạch học tập làm theo chuyên đề sát thực với chức năng, nhiệm vụ của mình, đề cao vai trò nêu gương của cấp ủy, đồng chí Bí thư cấp ủy; tập trung lãnh đạo 100% chi bộ, đảng bộ xây dựng kế hoạch “*làm theo*” của tập thể, cá nhân và bản cam kết tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện hàng năm gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao. Từ đó, tạo thành phong trào thi đua thực hiện đổi mới phong cách, tác phong, lề lối làm việc của tập thể, cá nhân; nâng cao tinh thần trách nhiệm, quyết liệt trong công việc “*nói đi đôi với làm*”, đã thực sự làm chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đảng bộ Khối có 304 mô hình tập thể và 302 mô hình cá nhân, các mô hình thực hiện phong phú, đa dạng, phù hợp, thiết thực và mang lại nhiều kết quả to lớn, gắn liền với nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cấp ủy các chi bộ, đảng bộ quan tâm thực hiện biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đảm bảo quy định về tiêu chuẩn,

⁽⁵⁾. Thực hiện Công văn số 579-CV/TU ngày 23/10/2018 của Tỉnh ủy “*về việc chào cờ đầu tuần*”.

các hình thức biểu dương, khen thưởng và tổ chức họp mặt các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong học tập và làm theo Bác. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kịp thời tặng giấy khen và đề xuất Tỉnh ủy khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh⁽⁶⁾.

3.2- Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII)

Sau tiếp thu Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII), ngày 22/12/2016, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Kế hoạch số 31-KH/ĐUK, ngày 19/12/2016 “*tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Khóa tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII)*” và hướng dẫn nội dung viết thu hoạch cá nhân, tại hội nghị có 98 đồng chí bao gồm cán bộ chủ chốt trong Đảng bộ và một số chi bộ có ít đảng viên cùng dự. Qua đó chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, Đảng bộ tổ chức triển khai, quán triệt được 97 cuộc, đạt tỷ lệ 99,92% đảng viên dự, hoàn thành xong tháng 01/2017⁽⁷⁾.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kịp thời cụ thể hóa và ban hành Chương trình hành động đề ra 11 nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, đảng bộ xây dựng chương trình hành động để tổ chức thực hiện bám sát vào nhiệm vụ chính trị, chức năng của từng loại hình cơ sở Đảng⁽⁸⁾; ban hành 22 văn bản các loại để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về “*về tăng cường xây dựng chính đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên cơ sở cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy và các Ban Đảng của Tỉnh ủy.*

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành kế hoạch cụ thể hóa lãnh đạo thực hiện tốt theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng 06 nhiệm vụ trọng tâm và 03 nhiệm vụ đột phá gắn với thực hiện 03 Nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng của Đảng ủy Khối góp phần nâng cao công tác xây dựng Đảng⁽⁹⁾. Qua đó, chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở xác định đúng nội dung đột phá, tập trung rà soát, xử lý những vấn đề hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm hàng năm; từ đó, tạo thành phong trào thi đua thực hiện đổi mới phong cách, tác phong công tác, lề lối làm việc của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ công tác; nâng cao tinh thần trách nhiệm, quyết liệt trong công việc, “*nói đi đôi với làm*”, nhằm làm chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quan tâm chỉ đạo thực hiện nhận diện và khắc phục các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của tập thể và cá

⁽⁶⁾. Tặng giấy khen cho 93 tập thể, 110 cá nhân và đề xuất và được Tỉnh khen thưởng 18 tập thể và 03 cá nhân có thành tích trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

⁽⁷⁾. Có 8.257 cá nhân (5.668 đảng viên, đạt 100% tại thời điểm triển khai thực hiện và có viết thu hoạch đầy đủ và 2.589 đoàn viên, hội viên là công chức, viên chức và người lao động).

⁽⁸⁾. Chương trình hành động số 07-CTTr/ĐUK, ngày 10/3/2017 “*về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII)*”.

⁽⁹⁾. Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 20/04/2016 về “*Nâng cao chất lượng công tác triển khai học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong Đảng bộ*”; Nghị quyết 03-NQ/ĐU ngày 28/04/2016 về “*Tăng cường lãnh đạo, thực hiện nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, đảng bộ cơ sở*”; Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 28/04/2016 về “*Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở*”.

nhân. Qua 03 lần nhận diện và rà soát các biểu hiện kết hợp với thực hiện tự phê bình và phê bình hàng năm được thực hiện sâu sát, hiệu quả⁽¹⁰⁾.

4. Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội

4.1. Lãnh đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền và phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

Bên cạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Ban Chỉ đạo Đảng ủy Khối và cấp cơ sở kịp thời sơ kết, tổng kết hàng năm thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; kịp thời quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Đảng bộ Khối liên quan đến thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với nhiệm vụ chính trị và phong trào thi đua yêu nước trong chi bộ, Đảng bộ; thực hiện có hiệu quả các mô hình “*Dân vận khéo*” của chi bộ, đảng bộ, có nhiều mô hình được duy trì thực hiện và gắn với mô hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Đến nay, Đảng bộ Khối có 129 mô hình “*Dân vận khéo*” tăng 26 mô hình so với đầu nhiệm kỳ, tăng 25,24%⁽¹¹⁾.

4.2- Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội

4.2.2. Lãnh đạo công tác Hội Cựu chiến binh:

Hội Cựu chiến binh phát huy tính tiên phong, gương mẫu “*Bộ đội cụ Hồ*” tổ chức được nhiều phong trào thi đua góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng - an ninh tại cơ quan, đơn vị. Vận động hội viên mạnh thường quân tham gia đóng góp xây dựng gây quỹ hỗ trợ cất “*Nhà Đồng đội*” cho hội viên cựu chiến binh nghèo khó khăn về nhà ở; tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, xây dựng nhà tình thương cho nhiều đối tượng chính sách, hộ nghèo; chăm lo, thăm hỏi hội viên gặp khó khăn, ốm đau,...

Quyết định giải thể 07 tổ chức cơ sở Hội và thành lập mới 02 tổ chức cơ sở Hội. Quyết định chuẩn y bổ sung 04 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, 02 Ủy viên Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh cơ sở; phát triển mới 119 hội viên; giới thiệu cho cấp ủy xem xét kết nạp 13 hội viên vào Đảng.

4.2.2- Lãnh đạo công tác Công đoàn:

Các tổ chức công đoàn cơ sở trong Khối các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, hội quần chúng,... luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các chi, Đảng bộ cơ sở, đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ viên chức, và người lao động thông qua việc học tập, nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của công đoàn Viên chức và công đoàn ngành; tiếp tục xây dựng nâng cao chất lượng giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; thực hiện có hiệu quả cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “*Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu*”,... Công đoàn các cấp làm tốt công tác tham

⁽¹⁰⁾. Có 4.192 lượt cá nhân tự nhận diện có biểu hiện suy thoái, chiếm 19,65% và có 97 lượt tập thể tự nhận diện có biểu hiện suy thoái, chiếm 38,49%, cơ bản đến cuối năm 2018 khắc phục hoàn toàn.

⁽¹¹⁾. Riêng năm 2019, Đảng bộ Khối có 45 mô hình tập thể và 14 mô hình cá nhân được đăng ký mới.

gia xây dựng Đảng, chính quyền. Hàng năm, số công đoàn cơ sở đạt loại vững mạnh và vững mạnh xuất sắc đều tăng.

Các tổ chức công đoàn cơ sở tại các Doanh nghiệp luôn chủ động phối hợp với chủ doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ, từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công đoàn và nâng cao sự hiểu biết cho công nhân về hoạt động của tổ chức công đoàn; làm tốt công tác nhân đạo, từ thiện; thường xuyên chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động, duy trì tốt các hoạt động văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao, tham quan, nghỉ dưỡng cho người lao động. Hoạt động công đoàn đã góp phần tuyên truyền, vận động để người lao động thực hiện tốt nghĩa vụ và trách nhiệm, đồng thời, giúp người lao động bảo vệ được quyền và lợi ích chính đáng, đặc biệt trong các doanh nghiệp tư nhân, đã tạo ra được mối quan hệ hài hòa giữa người lao động và chủ sử dụng lao động; hạn chế được các cuộc đình công, lãn công trong doanh nghiệp.

Trong nhiệm kỳ, các công đoàn cấp trên cơ sở đã thành lập 44 công đoàn cơ sở, kết nạp 21.075 đoàn viên, giới thiệu cho cấp ủy trên 1.450 đoàn viên công đoàn ưu tú xem xét kết nạp Đảng.

4.2.3- Lãnh đạo công tác Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối luôn xác định thanh niên luôn là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua yêu nước tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; là lực lượng trẻ, tiên phong, dám nghĩ, dám làm, tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học, nghiên cứu sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng lực công tác, cải tiến lề lối làm việc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh góp phần tiết kiệm chi phí, giờ làm, nâng cao năng suất lao động. Qua các phong trào thi đua, nhiều thanh niên đã trở thành gương sáng trong lao động sản xuất. Đây cũng chính là nguồn để đào tạo, lớp kế thừa cho Đảng đội ngũ đảng viên mới. Từ đó, chỉ đạo Đoàn Khối các cơ quan và Doanh nghiệp thực hiện tốt công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong nhiệm kỳ.

Trong nhiệm kỳ, Đoàn Khối các cơ quan và Doanh nghiệp chỉ đạo thực hiện tốt “*Công tác tuyên truyền giáo dục của Đoàn*” luôn được đổi mới theo hướng chủ động tích cực; tổ chức có hiệu quả 03 phong trào hành động mạch mạng⁽¹²⁾ và 03 chương trình hành động với thanh niên⁽¹³⁾; mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên; nhiều phong trào tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, sáng tạo trẻ, đảm nhận nhiều công trình, phần việc thanh niên đạt nhiều kết quả tích cực.

Đoàn Khối các cơ quan quyết định thành lập 02 tổ chức cơ sở Đoàn, giải thể 27 tổ chức cơ sở Đoàn; kết nạp 1.942 đoàn viên, giới thiệu 738 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp.

5. Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên

5.1. Công tác tổ chức cơ sở Đảng

⁽¹²⁾. (1) “*Thanh niên tình nguyện sáng tạo*”; (2) “*Tuổi trẻ sáng tạo*”; (3) “*Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*”.

⁽¹³⁾. (1) “*Đồng hành với thanh niên trong học tập*”; (2) “*Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp*”;

(3) “*Đồng hành với thanh niên rèn luyện kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần*”

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kịp thời chỉ đạo cấp ủy cơ sở xây dựng quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm từng thành viên cấp ủy cụ thể, rõ ràng, có tập trung sâu cho công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

Lãnh, chỉ đạo cấp ủy cơ sở tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; thực hiện chế độ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, đảng bộ đúng theo quy định; công tác chuẩn bị và tổ chức sinh hoạt khá chặt chẽ, bản bạc, trao đổi, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng để thống nhất từng nội sinh hoạt. Thời gian họp cấp ủy, họp chi bộ, đảng bộ cơ bản có bám theo Quy định và hướng dẫn của trên. Trong sinh hoạt các cấp ủy thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, sinh hoạt lệ đảm bảo tính lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu; trong sinh hoạt có gắn nội dung việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng Đảng.

Ban chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quan tâm dự sinh hoạt các chi bộ ở cơ sở được 254 lượt; tập trung chỉ đạo hội nghị đảng viên theo Điều 22, Điều lệ Đảng tại các Đảng bộ cơ sở hàng năm đạt yêu cầu. Riêng các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Khối bán chuyên trách và cấp ủy các Đảng bộ cơ sở tham gia dự sinh hoạt tại các chi bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi lãnh đạo của mình. Kịp thời củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo đúng quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức đánh giá chất lượng chi bộ, đảng bộ cơ sở trung bình hàng năm mức “*Trong sạch vững mạnh tiêu biểu*”, đạt 11,3%; “*Trong sạch vững mạnh*”, đạt 32,75%; “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”, đạt 50,72%; “*Hoàn thành nhiệm vụ*” chiếm 4,06%. Riêng năm 2016 và 2017 có 04 chi bộ, đảng bộ “*yếu kém*” chiếm 1,16% Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã kịp thời ban hành kế hoạch khắc phục để nâng cao chất lượng.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã quyết định thành lập 04 tổ chức cơ sở Đảng; 03 Đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng bộ cơ sở và 01 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở trong doanh nghiệp tư nhân đã giải thể 03 chi bộ cơ sở; giải thể 01 Đảng bộ bộ phận; thực hiện sáp nhập các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở giảm được 17 chi bộ sau khi hợp nhất về mặt chuyên môn.

5.2. Công tác đảng viên

Công tác quản lý đảng viên và phân công nhiệm vụ cho đảng viên được các cấp ủy thực hiện nghiêm túc. Tùy theo vị trí công tác, năng lực và trình độ chuyên môn để phân công nhiệm vụ cho từng đảng viên, qua đó đã phát huy được vai trò, năng lực lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ của tập thể và cá nhân. Các cấp ủy tạo điều kiện để từng đảng viên trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không ngừng học tập, nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ chuyên môn và các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ kiến thức phục vụ công tác. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên thường xuyên rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, đạo đức cách mạng, chấp hành tốt những điều đảng viên không được làm, thực hiện tốt công tác tư phê bình và phê bình và chấp hành quy định địa phương nơi cư trú.

Lãnh đạo thực hiện tốt quy trình đánh giá chất lượng đảng viên, giúp đảng viên khắc phục thiếu sót tồn tại, phấn đấu rèn luyện, nâng cao năng lực và phẩm chất đạo đức, lối sống. Trong nhiệm kỳ, chất lượng đảng viên được đánh giá bình quân hàng năm mức “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”, đạt 11,93%; đảng viên “*hoàn thành tốt nhiệm vụ*” đạt 86,54%; đảng viên “*hoàn thành nhiệm vụ*” đạt 1,34% và đảng viên “*không hoàn thành nhiệm vụ*”, chiếm 0,18%.

Quan tâm lãnh đạo công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên và đưa vào nghị quyết thực hiện. Trên cơ sở đề nghị của cấp ủy cơ sở, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã quyết định kết nạp 1.295 đảng viên, ước đến tháng 8/2020 đạt 1.395 vượt nghị quyết trung bình hàng năm 24,55% và vượt Nghị quyết nhiệm kỳ vượt 46,84%; quyết định cho 17 đảng viên xin ra khỏi Đảng⁽¹⁴⁾; quyết định xóa tên 07 đảng viên bỏ sinh hoạt Đảng; tặng 124 Huy hiệu Đảng các loại. Chất lượng đảng viên mới được nâng lên, tập trung phát triển ở các đối tượng như: cán bộ khoa học kỹ thuật trẻ, nữ, đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh, công nhân trực tiếp lao động.

Các cấp ủy cơ sở giới thiệu 100% đảng viên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 “*về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú*” của Bộ Chính trị và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; kết quả đánh giá cuối năm đảng viên thực hiện tốt đạt 99,86%, còn lại đạt loại khá.

5.3. Công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ.

5.3.1. Công tác cán bộ

Được Tỉnh ủy điều động, bổ sung 04 lượt Bí thư, 05 lượt Phó Bí thư; 01 Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; chuẩn y bổ sung 01 Ủy viên ban chấp hành và 02 Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Khối; chuyển công tác 19 đồng chí ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ.

Ban Thường vụ Đảng ủy khối điều động nội bộ 04 lượt cán bộ là Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; quyết định chuẩn y bổ sung 126 đồng chí cấp ủy cơ sở và 33 ủy viên Ủy ban kiểm tra cơ sở, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

5.3.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Kịp thời mở các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị ngắn hạn cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, qua đó, tổ chức lấy phiếu khảo sát từ học viên về chất lượng truyền đạt của đội ngũ báo cáo viên. Hiện tại báo cáo viên cấp Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp có **05** đồng chí và **02** đồng chí là báo cáo viên cấp tỉnh.

Quyết định cử 04 cán bộ chuyên trách dự tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và mở 04 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát, có 353 lượt đồng chí dự.

Kịp thời mở 26 lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng; 22 lớp bồi dưỡng lý luận cho đảng viên mới; 20 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; 08 lớp

⁽¹⁴⁾. Cho xin ra khỏi Đảng do đi nước ngoài sinh sống và làm việc cho các công ty nước ngoài.

bồi dưỡng cấp ủy viên và Bí thư chi bộ; 04 lớp kiểm tra, giám sát; 02 lớp dân vận chính quyền; 02 lớp chuyên đề “*Chủ nghĩa yêu nước Việt nam*” và “*Giáo dục đạo đức cách mạng trong thời kỳ mới*”, có 2.898 học viên.

5.3.3. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Đảng ủy Khối luôn quan tâm và thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; kịp thời triển khai, quán triệt, thực hiện cho cấp ủy cơ sở các Quy định, hướng dẫn về công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tổ chức tập huấn chuyên đề về công tác bảo vệ chính trị nội bộ cho cấp ủy viên và bí thư chi bộ.

Thường xuyên chỉ đạo cấp ủy cơ sở thực hiện tốt công tác thẩm tra, xác minh, rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên theo phân cấp quản lý phục vụ yêu cầu công tác cán bộ của các cấp ủy và công tác kết nạp đảng viên, công tác quy hoạch đào tạo, bổ nhiệm cán bộ đúng theo quy định của Trung ương. Đã thẩm định, xác minh, rà soát 326 trường hợp, làm rõ các quan hệ chính trị, trong đó có 22 lượt hồ sơ phục vụ công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, kết nạp Đảng.

6. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng

6.1. Xây dựng, thực hiện kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã kịp thời cụ thể hóa, ban hành 86 văn bản các loại về thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối cụ thể như Quy trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm; Quy định trách nhiệm các Ban Đảng của Đảng ủy trong tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo, thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng của Ban Chấp hành; Quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra; Quy định về việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra;... Kịp thời triển khai và chỉ đạo cấp ủy cơ sở và Ủy ban kiểm tra hai cấp xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm dựa trên chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phù hợp với tình hình của chi bộ, đảng bộ để tổ chức thực hiện.

6.2- Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tổ chức Đảng và đảng viên

6.2.1- Công tác kiểm tra, giám sát

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức kiểm tra 35 tổ chức Đảng, 31 cấp ủy viên; tổ chức giám sát được 31 tổ chức đảng, 28 cấp ủy viên.

- Cấp ủy cơ sở Đảng đã kiểm tra được 169 tổ chức đảng, 120 cấp ủy viên, 446 đảng viên; giám sát được 149 tổ chức đảng, 137 cấp ủy viên, 320 đảng viên.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở kiểm tra được 205 tổ chức đảng, 05 cấp ủy viên, 16 đảng viên; giám sát được 117 tổ chức đảng, 80 cấp ủy viên, 221 đảng viên.

6.2.2. Thi hành kỷ luật Đảng

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định kỷ luật cách chức 01 cấp ủy viên cơ sở, khai trừ 01 đảng viên.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối quyết định kỷ luật khai trừ 03 đảng viên, cảnh cáo 01 đảng viên, khiển trách 04 đảng viên; đình chỉ sinh hoạt đảng 01 Bí thư đảng ủy cơ sở; 01 đảng ủy viên cơ sở, 01 bí thư, 01 phó bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, 04 đảng viên.

- Đảng ủy cơ sở kỷ luật khiển trách 10 đảng viên, cảnh cáo 03 đảng viên; Chi bộ cơ sở kỷ luật khiển trách 05 đảng viên, cảnh cáo 01 đảng viên; Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở quyết định kỷ luật cảnh cáo 01 đảng viên và khiển trách 05 đảng viên.

6.2.3. Công tác giải quyết đơn thư tố cáo

Tiếp nhận 15 đơn tố cáo, khiếu nại đã xem xét, kịp thời, theo quy định 12 đơn⁽¹⁵⁾; chuyển 01 đơn báo cáo về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; chuyển 01 đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh để xem xét, giải quyết kết quả là không đủ cơ sở và 01 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết đã chuyển cho Ủy ban Kiểm tra huyện ủy Cầu Ngang.

6.3. Hiệu lực hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ; xử lý những tổ chức đảng, đảng viên vi phạm

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tăng cường, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và ban hành các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng để lãnh đạo, tổ chức thực hiện. Đặc biệt, Đảng ủy Khối kịp thời ban hành Nghị quyết số 03-NQ/ĐUK, ngày 28/4/2016 “*về tăng cường lãnh đạo, thực hiện nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, đảng bộ cơ sở*” để chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Chỉ đạo cấp ủy chi, đảng bộ cơ sở căn cứ vào quy định của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp trên ban hành thực hiện các văn bản thuộc thẩm quyền của cấp mình.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra hai cấp có sự chuyển biến tích cực, quan tâm tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện tăng về số lượng, nội dung kiểm tra, giám sát phù hợp với điều kiện, tình hình từng chi bộ, đảng bộ; chú trọng kiểm tra, giám sát đối tượng cấp ủy viên cùng cấp và người đứng đầu cấp ủy; kịp thời kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; các cuộc kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng, hiệu quả cơ bản được nâng lên; kịp thời xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh.

⁽¹⁵⁾. Cấp ủy và ủy ban kiểm tra hai cấp đã giải quyết 01 đơn đúng một phần, nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật, đề nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm trước tập thể chi bộ; 03 đơn đúng có vi phạm, được giải quyết, xử lý đúng theo quy định; 01 đơn đúng nhưng qua hòa giải đồng chí gởi đơn chấp nhận rút đơn, đồng chí có sai nhận khuyết điểm trước tập thể chi bộ; 02 đơn chưa đủ cơ sở để giải quyết; 05 đơn được kết luận giải quyết không có vi phạm.

6.4. Sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng giữa ủy ban kiểm tra với các tổ chức đảng và cơ quan liên quan

- Phối hợp tốt với các ngành chức năng trong thực hiện quản lý đảng viên chấp hành quy định thi hành điều lệ Đảng; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo đảng viên trong Đảng bộ và phát hiện đảng viên vi phạm.

- Lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở phối hợp cùng với các Ban của Đảng ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp kịp thời tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng, thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm và thi hành kỷ luật tổ chức Đảng và đảng viên vi phạm; rà soát kết nạp đảng viên về tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống đưa ra khỏi Đảng...; sơ, tổng kết chuyên đề theo quy định.

7. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã phân công các đồng chí Ủy viên Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối phụ trách và tham gia dự sinh hoạt tại chi bộ ở cơ sở; chú trọng dự sinh hoạt tại những chi bộ chất lượng sinh hoạt thấp để uốn nắn, chấn chỉnh và hướng dẫn thực hiện kịp thời.

Tập trung chỉ đạo cấp ủy các Đảng bộ cơ sở tổ chức phổ biến, quán triệt mục đích, yêu cầu và nội dung 03 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng⁽¹⁶⁾ nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảng bộ giúp cấp ủy và đảng viên nhận thức sâu sắc vai trò, vị trí quan trọng của tổ chức Đảng và là hạt nhân chính trị ở cơ sở, nơi trực tiếp đưa đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đặc biệt tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhận thức về Đảng và phấn đấu được kết nạp vào Đảng nhiều hơn, chất lượng hơn.

Kịp thời lãnh đạo cụ thể hóa và ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện các hướng dẫn của trên về sinh hoạt chi bộ để tăng cường nâng cao hiệu quả trong lãnh đạo, điều hành sinh hoạt chi bộ đảm bảo tính lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu; cấp ủy và đảng viên ngày càng nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, xem đây là một trong những biện pháp góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; tạo điều kiện cho đảng viên dự họp đầy đủ, tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt hàng tháng đạt từ 92% trở lên.

Chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ không ngừng được nâng lên, thể hiện qua phương thức lãnh đạo, điều hành hàng tháng của đồng chí chủ trì cuộc họp; Cấp ủy và chủ trì cuộc họp luôn tôn trọng tiếp thu ý kiến đóng góp và trả lời chất vấn của đảng viên xung quanh một số vấn đề làm được, chưa làm được; những vấn đề bức xúc, nổi cộm được đưa ra bàn bạc, thảo luận đi đến thống nhất và biểu quyết theo đa

⁽¹⁶⁾. Nghị quyết số 02-NQ/ĐU, ngày 20/04/2016 về “Nâng cao chất lượng công tác triển khai học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong Đảng bộ”; Nghị quyết 03-NQ/ĐU, ngày 28/04/2016 về “Tăng cường lãnh đạo, thực hiện nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, đảng bộ cơ sở”; Nghị quyết số 04-NQ/ĐU, ngày 28/04/2016 về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở”.

số những ý kiến khác nhau; nghiêm túc thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình có ghi chép đầy đủ nội dung, chi tiết diễn biến của cuộc họp theo đúng hướng dẫn. Hầu hết, các chi bộ, đảng bộ tổ chức sinh hoạt đảm bảo nội dung, chương trình theo hướng dẫn của trên; có nhiều chi bộ, đảng bộ có cách làm hay, sáng tạo, mô hình hiệu quả về công tác xây dựng Đảng, công tác chuyên môn, công tác xây dựng tổ chức chính trị - xã hội; tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh được đảm bảo theo quy định.

Trên cơ sở quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở xây dựng, rà soát, bổ sung kịp thời quy chế làm việc của mình cho thông suốt quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ. Thông báo phân công nhiệm vụ cấp ủy viên rõ ràng, cụ thể và thực hiện tốt theo quy chế và quyết định phân công.

Thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân đảm bảo theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) và nhận diện các biểu hiện suy thoái theo Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) gắn với việc thực hiện và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, mỗi tập thể cá nhân đều có xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình và kế hoạch khắc phục, phòng ngừa sau nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, *tự chuyển hóa*” trong nội bộ hàng năm đạt yêu cầu.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM RÚT RA TỪ THỰC TIỄN

1. Ưu điểm và kết quả nổi bật

- Đảng ủy Khối và cấp cơ sở làm tốt công tác tổ chức triển khai, quán triệt, thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết, Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; quy chế làm việc của Đảng ủy Khối và cấp cơ sở nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng, năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Kịp thời phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối và Đảng ủy cơ sở thường xuyên dự sinh hoạt tại các chi bộ trực thuộc để hướng dẫn, uốn nắn kịp thời các hạn chế trong tổ chức sinh hoạt chi bộ.

- Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở có quan tâm nghiên cứu chỉ đạo thực hiện kịp thời các văn bản, nội dung hướng dẫn về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đảng viên, cơ bản là tập trung chỉ đạo sâu sát vào nội dung sinh hoạt chi bộ theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, hướng dẫn của Đảng ủy Khối; lãnh đạo thực hiện tốt 03 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng của Đảng ủy Khối và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến việc nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên.

- Phương thức lãnh đạo, năng lực điều hành của các cấp ủy cơ sở từng bước đổi mới đi vào nền nếp, việc xây dựng nghị quyết và chương trình hành động của các cấp ủy đảng luôn bám sát vào nghị quyết, chỉ thị của Đảng cấp trên và phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt việc nêu gương trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác tự phê bình và phê bình hàng năm theo Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI); khắc phục, phòng ngừa các biểu hiện suy thoái sau nhận diện theo Nghị quyết 4 (Khóa XII); phát huy tốt vai trò lãnh đạo của cấp ủy ngang tầm với trách nhiệm, nhiệm vụ được giao.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kịp thời mở các lớp bồi dưỡng cấp ủy viên cơ sở và bí thư chi bộ trong nhiệm kỳ để hướng dẫn chặt chẽ, nội dung, phương pháp thực hiện Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng. Quan tâm thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ tại Đảng ủy Khối và cấp cơ sở được quan tâm và thực hiện đúng quy trình, nhất là cán bộ chủ chốt và cấp ủy viên cơ sở; việc lựa chọn, bố trí cán bộ được tiến hành chặt chẽ, đúng người, đúng việc đảm bảo yêu cầu vị trí công tác.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng tại các chi bộ, Đảng bộ.

** Nguyên nhân*

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, sự hỗ trợ của các Ban Đảng Tỉnh ủy trong thực hiện triển khai, quán triệt và cụ thể hóa kịp thời các nội dung về công tác xây dựng Đảng, thi hành Điều lệ Đảng.

- Sự nỗ lực phấn đấu của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt đối với công tác xây dựng Đảng. Đặc biệt là thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI), (Khóa XII) về xây dựng chính đồn Đảng gắn với Chỉ thị số 03-CT/TW và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo, tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quá trình lãnh đạo và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở đã kịp thời cụ thể hóa sát với yêu cầu tình hình, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Hạn chế

- Việc phối hợp tham mưu giữa các ban tham mưu của Đảng ủy Khối có lúc chưa đạt yêu cầu, vẫn có tình trạng khép kín trong xây dựng quy định, hướng dẫn, kế hoạch chỉ đạo.

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cấp cơ sở đôi lúc chưa kịp thời nắm tình hình ở cơ sở, đi cơ sở chưa nhiều.

- Trong công tác phát triển đảng viên, một số cấp ủy còn chạy theo số lượng, chưa quan tâm đúng mức đến việc giáo dục quần chúng để nâng cao trình độ giác ngộ chính trị, động cơ, mục đích phấn đấu vào Đảng. Việc phân bổ chỉ tiêu kết nạp đảng của một số đảng bộ cho các chi bộ trực thuộc chưa được hướng dẫn, kiểm tra kỹ. Số đảng viên được kết nạp vào Đảng trong các doanh nghiệp đạt thấp, đặc biệt là lực lượng công nhân.

- Việc chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ ở một số cấp ủy và Bí thư chi bộ chưa thật sự chu đáo nội dung cũng như chương trình cuộc họp; phân công nhiệm vụ từng thành viên cấp ủy thực hiện các nội dung chưa đều trong điều hành chương trình

họp chi bộ. Một số chi bộ thiếu quan tâm, nhận thức chưa đầy đủ nội dung sinh hoạt chuyên đề. Một số đồng chí Bí thư cấp ủy chi bộ còn lúng túng, bị động, thiếu tập trung gọi mở những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, bức xúc trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để đảng viên tập trung đóng góp nên chưa phát huy tốt sự tham gia ý kiến đóng góp của đảng viên.

- Một số đảng viên chưa thực hiện tốt công tác phê bình và tự phê bình, ngại phát biểu trong các cuộc họp chi bộ nhất là tự phê bình cuối năm; chưa có ý kiến hay đề đóng góp quá trình hoạt động; một số cuộc họp chi bộ nội dung sinh hoạt chưa thể hiện được 3 tính chất; việc nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng ngoài quần chúng có lúc chưa chặt chẽ. Công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên ở một số nơi chưa được quan tâm thực hiện tốt, chưa phân biệt rõ giữa công tác kiểm tra và công tác giám sát của Đảng. Vai trò của Ủy ban kiểm tra chưa phát huy đúng mức, chưa kịp thời phát hiện ngăn chặn, phòng ngừa sai phạm.

- Công tác vận động, thuyết phục các chủ doanh nghiệp trong việc thành lập tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể chưa thật sự hiệu quả, còn nhiều hạn chế, đặc biệt là trong các trong doanh nghiệp tư nhân.

- Vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, giám sát của các đoàn thể hiệu quả chưa cao. Vai trò gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ ở địa phương của một số cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên chưa thể hiện tốt.

** Nguyên nhân*

- Văn bản tham mưu có trường chưa chặt chẽ giữa các ban tham mưu nên chất lượng, hiệu quả chưa cao; thời gian ban hành một số văn bản cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết, hướng dẫn của trên chưa bảo đảm tiến độ, thiếu đồng bộ, ảnh hưởng phần nào đến việc triển khai, thực hiện.

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng bộ Khối chuyên trách ít nhưng số lượng chi bộ trong Đảng bộ cơ sở được phân công phụ trách nhiều nên việc dự sinh hoạt nắm tình hình còn hạn chế.

- Một số cấp ủy chi bộ chưa phát huy tốt vai trò lãnh đạo; nhận thức chưa đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng; tổ chức sinh hoạt chuyên đề về chương trình và cách tổ chức sinh hoạt, nội dung sinh hoạt ở một số chi bộ chưa tốt.

- Chủ doanh nghiệp chưa nhận thức rõ vai trò, vị trí của tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp nên chưa ủng hộ. Một bộ phận công nhân, người lao động chưa giác ngộ về chính trị hoặc chỉ nghĩ đến lợi ích trước mắt là làm việc để hưởng lương; mặt khác, còn tư tưởng mình là người làm thuê, sợ mất việc nên không thiết tha phấn đấu vào Đảng và tham gia các hoạt động đoàn thể. Một số nơi có tổ chức đảng nhưng người đứng đầu doanh nghiệp chưa phải là đảng viên.

3. Một số kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn

Một là, thường xuyên coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên. Thực hiện tốt Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và các

ng nghị quyết của Đảng từ Trung ương đến cơ sở, nhất là những nhiệm vụ trọng tâm về công tác xây dựng Đảng; các ban tham mưu của Đảng ủy Khối phải nắm chắc tình hình và chủ động tham mưu, đề xuất, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Trung ương để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Hai là, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cấp ủy các chi bộ, đảng bộ phải chủ động, tích cực trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; có tư duy đổi mới, sáng tạo, có cách tiếp cận các vấn đề về xây dựng Đảng khoa học, phù hợp; kết hợp chặt chẽ, đồng bộ, toàn diện các mặt cho công tác xây dựng Đảng.

Ba là, phải coi trọng công tác nghiên cứu tình hình, lãnh đạo toàn diện, đồng bộ, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc từ thực tiễn công tác xây dựng Đảng ở cơ sở. Trong tổ chức thực hiện cần phải giữ đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm Điều lệ Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Bốn là, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về công tác xây dựng Đảng; thường xuyên quan tâm quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc quản điểm “*dân là gốc*”; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Năm là, tạo điều kiện thuận lợi và làm cho người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, lãnh đạo doanh nghiệp nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh góp phần thực hiện tốt được nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Trên thế giới, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Tình hình kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục phát triển theo hướng ổn định và bền vững, toàn cầu hóa và hội nhập tiếp tục được đẩy mạnh. Trong nước, tình hình chính trị tiếp tục được giữ vững.

Trong tình có nhiều thuận lợi, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, các nghị quyết, chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh là điều kiện thuận lợi để cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình hành động của Đảng ủy Khối. Các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước ngày càng phù hợp, đi vào cuộc sống; chính sách an sinh xã hội tiếp tục được thực hiện hiệu quả, hệ thống chính

trị được củng cố và tăng cường. Kết cấu hạ tầng được đầu tư xây dựng hoàn thiện, đồng bộ; một số công trình trọng điểm đã hoàn thành, kết hợp với các công trình trọng điểm quốc gia đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm tạo tăng tiềm lực cho kinh tế xã hội tỉnh nhà, đây là tiền đề quan trọng để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất - kinh doanh cho tỉnh. Các thành phần kinh tế được khuyến khích đầu tư sản xuất kinh doanh, xu hướng đa sở hữu trong doanh nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ qua, giúp cho cấp ủy các cấp nhiều kinh nghiệm trong công tác Đảng ở các doanh nghiệp. Trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và người lao động có nâng lên. Bộ máy các cơ quan chuyên trách Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở được củng cố, kiện toàn kịp thời là yếu tố quan trọng trong tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch đề ra. Đảng viên của Đảng bộ có trình độ chuyên môn, trình độ chính trị ngày càng cao, có ý thức tự giác trong thực hiện nhiệm vụ, là điều kiện quan trọng để đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đoàn thể vững mạnh, xây dựng doanh nghiệp lớn mạnh.

2. Khó khăn

Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, nhất là tình hình tranh chấp chủ quyền biển đảo trong khu vực và trên Biển Đông. Trong nước và tỉnh nhà còn nhiều khó khăn, thách thức: Kinh tế có bước phục hồi nhưng còn chậm so với các tỉnh khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long; thiên tai, dịch bệnh chưa được kiểm soát, nguồn nguyên liệu đầu vào cung cấp cho các doanh nghiệp còn khan hiếm; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, tham nhũng, lãng phí chưa được đẩy lùi.

Điểm xuất phát nền kinh tế của tỉnh thấp, doanh nghiệp trong tỉnh chủ yếu vừa và nhỏ, khả năng cạnh tranh thấp, nguy cơ tái lạm phát còn tiềm ẩn, các doanh nghiệp bị cạnh tranh gay gắt trên thị trường trong và ngoài tỉnh, hàng giả, hàng kém chất lượng chưa được kiểm soát, trình độ đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, công nhân và người lao động còn nhiều hạn chế và nguồn nhân lực cán bộ có trình độ cao chưa đáp ứng được yêu cầu. Cơ chế phối hợp công tác xây dựng Đảng trong các doanh nghiệp tư nhân chưa tốt.

II. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Phương hướng chung

1.1. Mục tiêu

Tăng cường đoàn kết nội bộ trong Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở; phát huy dân chủ, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đề cao ý thức trách nhiệm, tích cực, chủ động sáng tạo, nỗ lực thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; làm tốt vai trò lãnh đạo của Đảng trong các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp; xác định *“phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”*; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; nâng cao hiệu lực,

hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

1.2. Nhiệm vụ

Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, thực hiện sáp nhập các tổ chức đảng dưới 10 đảng viên có chức năng nhiệm vụ tương đồng, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cấp ủy viên đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ góp phần phát triển đất nước bền vững, tạo niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng. Các tổ chức cơ sở đảng phát huy chức năng là “*nền tảng tư tưởng*” và “*hạt nhân chính trị*” ở cơ sở để lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vững mạnh, kinh doanh có hiệu quả; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tự phê bình và phê bình gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

Phát huy vị trí, vai trò của Đảng bộ Khối, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và người lao động thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và ngành cấp trên giao; kịp thời triển khai quán triệt, học tập và xây dựng chương trình hành động nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách; nâng cao chất lượng tham mưu, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, hiệu lực quản lý Nhà nước, phấn đấu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, nghị quyết đại hội Đảng bộ Khối và nghị quyết đại hội cấp cơ sở đề ra.

2- Các chỉ tiêu chủ yếu

Phấn đấu hàng năm thực hiện đạt các chỉ tiêu chủ yếu sau:

a) Chỉ tiêu về thực hiện nhiệm vụ chính trị:

- 90% trở lên tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ chuyên môn, kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động theo luật định.

- 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận văn minh; cơ quan an toàn về an ninh trật tự.

- 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có thành lập Ban chỉ huy quân sự, đội phòng cháy chữa cháy.

b) Chỉ tiêu về xây dựng Đảng, đoàn thể:

- Phấn đấu **95%** đảng viên, **85%** đoàn viên, hội viên và người lao động được học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Trong nhiệm kỳ mỗi tổ chức cơ sở Đảng xây dựng một công trình, hoặc mô hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.
- Hàng năm có **80%** trở lên tổ chức cơ sở Đảng đạt “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”; trong đó **20%** “*Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ*”.
- Hàng năm có **80%** trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- **100%** đảng viên thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú.
- **100%** tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở đạt từ khá trở lên, trong đó có trên 90% đạt vững mạnh trở lên. Đoàn thể cấp trên cơ sở phấn đấu đạt vững mạnh trở lên.
- **80%** trở lên tổ chức cơ sở Đảng thực hiện tốt Quy chế dân chủ và phong trào thi đua “*Dân Vận khéo*”; mỗi cơ sở có 01 mô hình “*Dân Vận khéo*”.
- Tổ chức 10 lớp Lý luận Chính trị dành cho đối tượng kết nạp Đảng; 10 đảng viên mới; 04 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở; 04 Lớp nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát
- Trong nhiệm kỳ phát triển 1.000 đảng viên, vận động thành lập mới từ 01 đến 02 tổ chức Đảng trong doanh nghiệp tư nhân đủ điều kiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng an ninh

Lãnh đạo cấp ủy các chi bộ, đảng bộ kịp thời triển khai, quán triệt các chủ trương, nghị quyết, chương trình của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối và của cấp mình cơ bản đầy đủ, đạt yêu cầu.

Cấp ủy cơ sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Ban Bí thư, xây dựng quy chế, nội quy làm việc; phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, các chương trình, kế hoạch, tham mưu kịp thời giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành cấp trên, chủ doanh nghiệp lãnh đạo, điều hành thực hiện tốt chủ trương Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI và Nghị quyết của Đảng bộ Khối lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

+ Cấp ủy cơ sở trong các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành cấp tỉnh (*kể cả các đơn vị sự nghiệp*) phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng các kế hoạch, đề án tham mưu giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành cấp trên để cụ thể hóa thực hiện tốt nghị quyết Đại hội Đảng cấp trên, Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở và chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ mới, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; động viên, giáo dục đảng viên, cán bộ công chức, viên chức khắc phục khó khăn, tăng cường đoàn kết, phát huy tính năng động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, tự lực tự cường của tập thể và cá nhân, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

+ Các tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội (*kể cả hội quần chúng*) tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, đoàn thể cấp trên

để cụ thể hóa thực hiện tốt nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; lãnh đạo tốt các phòng trào thi đua, yêu nước; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động với phương châm hướng về cơ sở; tổ chức và vận động đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện có hiệu quả các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện; lãnh đạo thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội⁽¹⁷⁾.

+ Các tổ chức cơ sở đảng trong các cơ quan báo chí thực hiện tốt chức năng hạt nhân chính trị, lãnh đạo cán bộ, đảng viên, biên tập viên, phóng viên thực hiện đúng quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tôn chỉ mục đích; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, làm cho báo, đài thực sự là tiếng nói của Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh; xây dựng, rèn luyện đội ngũ những người làm báo có bản lĩnh chính trị vững vàng, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức trong sáng.

+ Các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần có vốn nhà nước hoặc 100% vốn tư nhân (*gọi chung là doanh nghiệp*) phối hợp với Ban Giám đốc, chủ doanh nghiệp xây dựng nghị quyết theo kế hoạch, chỉ tiêu kinh doanh của doanh nghiệp góp phần phát triển kinh tế hàng hóa, dịch vụ của tỉnh; động viên, giáo dục đảng viên, người lao động khắc phục khó khăn, nâng cao chất lượng xây dựng tổ chức Đảng trong doanh nghiệp vững mạnh.

Chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở trong cơ quan, đơn vị doanh nghiệp; quy chế phối hợp giữa cấp ủy với Thủ trưởng cơ quan, chủ doanh nghiệp và các đoàn thể; phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ ở cơ sở hai cấp; kịp thời xây dựng kế hoạch hoạt động, thực hiện tốt nội dung quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là thực hiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; đưa nội dung thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở vào Nghị quyết hàng năm để lãnh đạo thực hiện; tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm theo quy định. Ban chỉ đạo Đảng ủy Khối và cấp cơ sở phân công trách nhiệm từng thành viên rõ ràng, cụ thể; tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện, tạo mọi điều kiện cho người lao động tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ. Cấp ủy cơ sở phối hợp với lãnh đạo cơ quan thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; triển khai quán triệt thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 “*về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập*” và Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 “*Quy định chi tiết khoản 3, Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc*”.

Cấp ủy phối hợp chặt chẽ với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 21/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí*”; có kế hoạch, biện pháp cụ thể trong thực hiện công tác đấu tranh,

⁽¹⁷⁾. Theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 “*về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội*”; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 “*về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị – xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền*” và Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 “*về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên*” của Bộ Chính trị.

phòng, tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mang hiệu quả cao; xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, tiến hành sơ kết theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên; kịp thời phối hợp với các ngành chức năng và nhân dân phát hiện và xử lý đến nơi, đến chốn những cán bộ, đảng viên vi phạm; phát huy những nhân tố tích cực có thành tích nổi bật trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Lãnh đạo thực hiện tốt việc kê khai, công khai minh bạch tài sản và thu nhập đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện kê khai.

Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở xây dựng tổ chức thực hiện và sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy thì tiến hành sắp xếp lại chi bộ trực thuộc cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Tỉnh ủy, của Ủy ban Nhân dân tỉnh về công tác quốc phòng, quân sự địa phương; giữ gìn an ninh trật tự, tăng cường hoạt động chống “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch, nhất là trên các trang mạng xã hội; nắm chắc tình hình cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong Đảng bộ.

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đều thành lập và kiện toàn kịp thời Ban Chỉ huy quân sự, Đội tự vệ cơ quan, Đội phòng cháy chữa cháy; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao kiến thức quốc phòng - an ninh, phòng cháy chữa cháy theo quy định; kịp thời bổ sung thực hiện kế hoạch B⁽¹⁸⁾.

Phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, chủ doanh nghiệp và các đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và người lao động chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế, xây dựng cơ quan đơn vị, doanh nghiệp văn minh, môi trường xanh - sạch - đẹp; tăng cường thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, công tác khuyến học khuyến tài tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

Thực hiện tốt công tác đỡ đầu xã, phương theo phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy góp phần tích cực trong thực hiện mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Định sơ kết, tổng kết để nắm tình hình thuận lợi, khó khăn về công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đoàn thể tại địa phương.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và người lao động. Tuyên truyền, phổ biến những sự kiện nổi bật, các ngày lễ lớn của đất nước, các hoạt động chào mừng thành công đại hội đại biểu Đảng bộ Khối Khóa VIII, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khóa XI và Đại hội đại biểu toàn quốc Khóa XIII.

⁽¹⁸⁾. Bảo đảm tác chiến phòng thủ, chuyển thời bình sang thời chiến.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có lập trường quan điểm đúng đắn, có bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, có trình độ năng lực, phẩm chất, đạo đức, gương mẫu, tận tụy, trách nhiệm với công việc. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong lãnh đạo công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng; tăng cường đấu tranh phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; tăng cường ý thức cảnh giác với chiến lược “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch; phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 của Đảng ủy Khối.

3. Lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII)

Hàng năm, thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh làm cho toàn Đảng bộ Khối nhận thức sâu sắc tư tưởng, đạo đức và phong cách của Bác, là kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và Nhân dân Việt Nam, là tấm gương sáng để mọi người học tập và noi theo, từ đó, tạo chuyển biến mạnh mẽ và sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về ý thức tu dưỡng, rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh chống các tệ nạn tham nhũng, tiêu cực; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ Khối và đại hội cấp cơ sở. Xây dựng và nhân rộng có hiệu quả các mô hình, gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức của Bác.

Tập trung khắc phục những hạn chế, yếu kém và những vấn đề mới phát sinh qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm. Tiếp tục lãnh, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, xem đây là nhiệm vụ xuyên suốt để chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch sát với tình hình của Đảng bộ, từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng Đảng.

Lãnh đạo cấp ủy cơ sở thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng về đạo đức xem đây là hoạt động thường xuyên của các tổ chức đảng, đảng viên để xây dựng, hoàn thiện những chuẩn mực đạo đức cách mạng; giáo dục, rèn luyện đạo đức cho cán bộ đảng viên, đoàn viên, hội viên và người lao động tạo sự thống nhất trong nhận thức, nâng cao ý thức tự giác rèn luyện, tu dưỡng và thực hành đạo đức cách mạng. Tăng cường công tác đấu tranh chống nhận thức và hành động phi đạo đức và các quan điểm sai trái, thù địch về đạo đức, lối sống, góp phần giữ gìn, phát huy những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc, xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là lực lượng lãnh đạo trong giai đoạn mới; phát huy vai trò cấp ủy, tổ chức đảng làm cầu nối giữa Đảng với quần chúng nhân dân, thật sự là cơ quan lãnh đạo ở cơ sở; là trung tâm đoàn kết, mẫu mực nhất trong thực hiện tự phê bình và phê bình vì sự phát triển của mỗi người và vì sự vững mạnh của tổ chức.

Lãnh đạo cán bộ đảng viên và người lao động trong Đảng bộ thấm nhuần đạo đức cách mạng, thống nhất với lý tưởng của Đảng; có tinh thần yêu nước, lòng trung thành, làm gương, nêu gương, danh dự, tinh thần bảo vệ lẽ phải, phê phán, đấu tranh với những quan điểm sai trái. Làm cho cán bộ, đảng viên quần chúng hiểu rõ đạo đức

của Đảng và trong Đảng là đạo đức cách mạng, xa lạ với chủ nghĩa cá nhân và phải suốt đời chống chủ nghĩa cá nhân và xem chủ nghĩa cá nhân như “*giặc nội xâm*”; thể hiện đạo đức cách mạng của người đảng viên của Đảng qua cách ứng xử hằng ngày đối với công việc, sinh hoạt hay giao tiếp và gắn bó suốt đời.

4. Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội

4.1. Lãnh đạo việc thực hiện công tác dân vận; Quy chế dân chủ cơ sở và phong trào thi đua “Dân vận khéo”

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; quy chế phối hợp giữa cấp ủy với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, các đoàn thể và chủ doanh nghiệp; phát huy vai trò của ban thanh tra nhân dân, cơ quan thanh tra của sở, ban, ngành. Xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Kịp thời củng cố, kiện toàn, bổ sung và phân công trách nhiệm cho từng thành viên của Ban Chỉ đạo cấp Đảng ủy Khối và cấp cơ sở.

Quán triệt, thực hiện tốt công tác dân vận trong tình hình mới và các chủ trương, Nghị quyết có liên quan đến công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”. Hàng năm, Ban Chỉ đạo của Đảng ủy Khối phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, phát động thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” và định kỳ sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các mô hình “*Dân vận khéo*” và nhân rộng những mô hình tập thể, cá nhân có việc làm hay, mô hình hiệu quả.

4.2. Xây dựng đoàn thể

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở lãnh đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể hoạt động, tham gia giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng chi bộ, đảng bộ, xây dựng chính quyền vững mạnh. Lãnh đạo các đoàn thể hoạt động đúng Điều lệ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Định kỳ cấp ủy có kế hoạch làm việc với các đoàn thể theo quy định. Quan tâm phân công cán bộ đi cơ sở dự sinh hoạt định kỳ với chi, tổ hội đoàn thể theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4.2.1. Lãnh đạo công đoàn

Quan tâm củng cố tổ chức và kết nạp đoàn viên công đoàn, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho cấp ủy xem xét kết nạp đảng; quan tâm, tạo điều kiện đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ công đoàn từ cơ sở; cải tiến nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, phối hợp với thủ trưởng cơ quan xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lao động có bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tham gia thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động; xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

4.2.1. Lãnh đạo Đoàn thanh niên

Cấp ủy lãnh đạo tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn tổ chức tốt các phong trào hành động cách mạng, động viên đoàn viên thanh niên hăng hái thi đua rèn đức, luyện tài; ra sức học tập, trau dồi nghiệp vụ và năng lực công tác, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo tốt hai phong trào lớn của Đoàn, mỗi cơ sở Đoàn đều có công trình thanh niên hoặc mô hình sáng kiến áp dụng có hiệu quả vào lĩnh vực công tác. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức cơ sở Đoàn ngày càng vững mạnh về mọi mặt, xứng đáng là hạt nhân chính trị trong việc định hướng giáo dục và tập hợp thanh niên; giới thiệu đoàn viên ưu tú phát triển vào Đảng. Tham gia bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch với những chiêu thức, thủ đoạn mới chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

4.2.3. Lãnh đạo Hội Cựu chiến binh

Phát huy vai trò và phẩm chất truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, tạo mối đoàn kết tương thân, tương ái, động viên giúp đỡ nhau vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Phát động việc đóng góp, xây dựng quỹ hoạt động nguồn thu hội phí, quỹ đồng đội và sự quan tâm tạo điều kiện thuận lợi của lãnh đạo cơ quan, đơn vị; xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh. Tăng cường các hoạt động trực tiếp của Hội là góp phần tổ chức chăm lo, giúp đỡ cựu chiến binh nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát triển kinh tế gia đình, xoá đói, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp; tổ chức các hoạt động tình nghĩa để cựu chiến binh tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

Tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa; đấu tranh chống mọi âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch; thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tệ nạn xã hội; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức người lao động theo quy định của pháp luật.

5. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng và đảng viên

5.1. Nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng

Quán triệt thực hiện tốt Nghị quyết số 22-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) “*Về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên*”, các quy định về chức năng, nhiệm vụ, phương thức hoạt động của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng; chú trọng củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, bí thư chi bộ. Lãnh đạo thực hiện tốt Điều lệ Đảng và Quy định về thi hành Điều lệ Đảng, chỉ thị của Ban Bí thư, các kế hoạch, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Lãnh đạo thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ có nền nếp theo định kỳ, chú trọng sinh hoạt chuyên đề; tăng cường chế độ tự phê bình và phê bình; gắn nội dung sinh hoạt chi bộ với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh qua phân công đảng viên sưu tầm kể mẫu chuyện Bác và các mẫu chuyện về gương người tốt, việc tốt,... Chấp hành

nghiêm túc việc cấp ủy dự sinh hoạt chi bộ theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Hàng năm, cấp ủy xây dựng kế hoạch đề ra giải pháp nâng chất lượng hoạt động của chi bộ, đảng bộ; tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng đúng thực chất, phấn đấu đạt 50% tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Đảng bộ cơ sở thực hiện tốt hội nghị đảng viên 02 lần/năm, đảm bảo nội dung.

Thường xuyên làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ về kỹ năng cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy cấp trên.

5.2. Nâng cao chất lượng đảng viên

Lãnh đạo nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, làm tốt công tác phát triển đảng viên, chú ý nguồn cán bộ nữ, dân tộc, đoàn viên, học sinh, sinh viên, lực lượng công nhân trong các doanh nghiệp. Quán triệt việc thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; cuối năm tổ chức cho đảng viên kiểm điểm, đánh giá phân tích chất lượng đúng theo quy định, phấn đấu đạt từ 90% trở lên số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (*có 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*). Trước khi tự phê bình và phê bình để đánh giá, phân tích chất lượng đảng viên cuối năm, cấp ủy tổ chức đưa đảng viên ra tự phê trước quần chúng trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đồng thời có kế hoạch năm tình hình với cấp ủy nơi cư trú của đảng viên, để làm cơ sở đánh giá xếp loại.

Cấp ủy quán triệt cho cán bộ, đảng viên thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, giữ gìn tư cách đảng viên, nghiêm túc tự phê bình và phê bình, gương mẫu trong công tác, học tập, sinh hoạt Đảng; phát huy vai trò của đảng viên trong thảo luận, đóng góp, xây dựng chi bộ, nhất là đảng viên mới kết nạp. Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 “*về việc trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú*” của Bộ Chính trị.

5.3. Lãnh đạo công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

5.3.1. Lãnh đạo công tác cán bộ

- Lãnh đạo thực hiện các mặt công tác cán bộ, cấp ủy cơ sở phối hợp Ban lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có quan điểm bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự có năng lực, gương mẫu, tận tụy với công việc, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Hàng năm, tổ chức đánh giá, nhận xét cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thông qua lấy phiếu tín nhiệm đúng quy trình theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; rà soát, bổ sung kịp thời cấp ủy và ủy ban kiểm tra hai cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, để chuẩn bị cho nguồn nhân sự Đại hội nhiệm kỳ tới; thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy Khối với các Ban của Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ

lãnh đạo, quản lý. Nâng chất lượng mở các lớp bồi dưỡng đối tượng đảng, lớp bồi lý luận chính trị cho đảng viên mới; lớp bồi dưỡng cấp ủy viên và bí thư chi bộ; lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức, lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

5.3.2. *Lãnh đạo công tác bảo vệ chính trị nội bộ*

Lãnh đạo quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) “*Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay*” và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; thường xuyên nắm tình hình về quản lý cán bộ, đảng viên, phẩm chất chính trị và đạo đức, lối sống, tình hình tư tưởng trong nội bộ Đảng; quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị; thực hiện việc rà soát chính trị đối với cán bộ diện quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo cán bộ khi có yêu cầu và kết nạp đảng viên đảm bảo tiêu chuẩn về chính trị, trên cơ sở đó có kế hoạch sơ tra, thẩm tra, xác minh, rà soát nắm tình hình đơn, thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến chính trị nội bộ của cán bộ, đảng viên, làm rõ từng trường hợp theo quy trình để xem xét kết luận.

5.4. *Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng*

Xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của trên. Nghiên cứu, quán triệt và nhận thức đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng để vận dụng vào lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ, có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

Ủy ban kiểm tra hai cấp tham mưu giúp cấp ủy xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy hàng năm; tăng cường kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, trọng tâm thực hiện kế hoạch, biện pháp khắc phục những vấn đề đã được đóng góp qua đợt kiểm điểm tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng, đảng viên. Quá trình kiểm tra, giám sát phải có sự phối hợp chặt chẽ các bộ phận có liên quan và phát huy vai trò của quần chúng để đảm bảo tính chính xác; khắc phục mọi biểu hiện nể nang, né tránh nhằm ngăn ngừa những biểu hiện tiêu cực của cán bộ, đảng viên.

Giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy định; kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật Nhà nước và những người lợi dụng việc khiếu nại, tố cáo để làm mất uy tín cán bộ, đảng viên nhằm gây chia rẽ đoàn kết nội bộ.

5.5. *Tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng, giữ vững kỷ cương, đoàn kết, đề cao trách nhiệm trong lãnh đạo điều hành*

Sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ Khôi và cấp ủy cơ sở xây dựng và ban hành quy chế làm việc của cấp ủy, lãnh đạo điều hành nghiêm túc công việc theo quy chế, phân công phù hợp với nhiệm vụ, khả năng của cấp ủy viên; giữ vững nền nếp chế độ sinh hoạt định kỳ; phát huy vai trò tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách; giải quyết kịp thời những yêu cầu đặt ra ở cơ sở và trước mắt; tạo môi quan

hệ tốt trong công tác giữa Đảng ủy Khối với các Ban Đảng Tỉnh ủy và cấp ủy cơ sở, các đoàn thể và quần chúng.

Xây dựng chương trình làm việc toàn khóa và từng thời gian làm việc của cấp ủy; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị trong toàn Đảng bộ; phối hợp chặt chẽ giữa tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể tạo nên sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi yêu cầu nhiệm vụ của từng tổ chức gắn việc đề cao trách nhiệm tập thể với vai trò người đứng đầu mỗi tổ chức trong lãnh đạo điều hành thông suốt, hiệu quả.

Các cấp ủy đảng cần có sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm trong công tác xây dựng Đảng, luôn bám sát cơ sở, đề ra nghị quyết, chương trình hành động sát với tình hình thực tế ở từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tuân thủ nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, mở rộng dân chủ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng có liên quan và sự lãnh đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy để giải quyết công việc đảm bảo đúng các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA VII

PHỤ LỤC
Kết thực hiện từ 2015-2019

Số TT	Chỉ tiêu thực hiện nghị quyết	Kết quả thực hiện Nghị quyết	
		Thực hiện	So sánh
1	Triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết, chính sách pháp luật của Nhà nước, chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đạt 98% - 99% trong Đảng viên và 90% trở lên trong đoàn viên, hội viên.	Triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết, chính sách pháp luật của Nhà nước, chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đạt 98,6% trong Đảng viên và trên 93% trở lên trong đoàn viên, hội viên.	Chỉ tiêu hàng năm đều đạt; ước đến 2020 hoàn thành
2	100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận, tái công nhận cơ quan văn hóa; cơ quan an toàn về an ninh trật tự	Mỗi năm có 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận, tái công nhận cơ quan văn hóa; cơ quan an toàn về an ninh trật tự	Chỉ tiêu hàng năm đều đạt; ước đến 2020 hoàn thành
3	Có 90-95% tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ.	Năm 2016 đạt 94,38%; Năm 2017 đạt 95,50%; Năm 2018 đạt 90,36%	Chỉ tiêu hàng năm đều đạt; ước đến 2020 hoàn thành
4	Kết nạp 950 đảng viên	quyết định kết nạp 1.295 đảng viên, ước đến tháng 8/2020 đạt 1.395	vượt nghị quyết trung bình hàng năm 24,55% và vượt Nghị quyết nhiệm kỳ vượt 46,84%
5	Có 80- 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ) so với tổng số đảng viên được đánh giá.	Năm 2016 đạt 98,63% (13,65% hoàn thành xuất sắc); Năm 2017 đạt 98,62% (16,14% hoàn thành xuất sắc); Năm 2018 đạt 98,57% (13,26% hoàn thành xuất sắc);	Đạt chỉ tiêu được 03 năm; còn 02 năm chưa đánh giá (2019; 2020)
6	100% đoàn thể đạt loại khá trở lên; (90% vững mạnh), các đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối vững mạnh	Hàng năm đều có 100% các đoàn thể đạt loại khá trở lên (trên 90% đạt vững mạnh và vững mạnh xuất sắc)	ước đến 2020 đạt
7	Có 95% cấp ủy viên cơ sở qua tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng; 95% trở lên đảng viên cập nhật kiến thức đối tượng 5, hoàn thành chỉ tiêu bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 4	Kịp thời mở 25 lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng; 21 lớp bồi dưỡng lý luận cho đảng viên mới; 16 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh; 08 lớp bồi dưỡng cấp ủy viên và Bí thư chi bộ; 04 lớp kiểm tra, giám sát; 02 lớp dân vận chính quyền; 02 lớp chuyên đề “ <i>Chủ nghĩa yêu nước Việt Nam</i> ” và “ <i>Giáo dục đạo đức cách mạng trong thời kỳ mới</i> ”; 27 Lớp cập nhật kiến thức đối tượng 5.	Vượt chỉ tiêu

8	100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.	100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.	Đạt chỉ tiêu được 03 năm; còn 02 năm chưa đánh giá (2019 và 2020)
9	Thành lập mới từ 02 - 03 tổ chức Đảng trong doanh nghiệp tư nhân.	Thành lập được 01 tổ chức Đảng	Không đạt

PHỤ LỤC 2

Đính kèm Báo cáo chính trị Ban chấp hành Đảng bộ Khối Khóa VII, trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối Khóa VIII

1. Đảng bộ Khối có 03 Đảng bộ bộ phận: Đảng bộ Trường Thực hành sư phạm; Đảng bộ Bệnh viện sản nhi, Đảng bộ Trung tâm kiểm soát bệnh tật và 300 chi bộ trực thuộc; toàn đảng bộ có 6.021 đảng viên (nữ 2.152; dân tộc 487; tôn giáo 42).

2. Thực hiện khảo sát báo cáo viên được học viên đánh giá phân loại “tốt” từ 85% trở lên, 100% báo cáo viên đạt yêu cầu. Kết quả học tập các lớp bồi dưỡng lý luận, chính trị đạt loại giỏi từ 30%, loại khá 60%, còn lại đạt trung bình.

3. Mở 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đấu tranh, phản bác các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa có 401 đồng chí tham gia lớp học (*có 184 đồng chí tham gia nhóm chia sẻ thông tin tích cực*).

4. Các chi bộ đảng bộ phối hợp với lãnh đạo cơ quan, ngành, đơn vị, doanh nghiệp hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh (6 tháng đầu năm 2019 GRDP tăng 17% tăng cao nhất từ trước đến nay (GRDP năm 2016: 10,26; năm 2017 là 12,09%; năm 2018 là 11,05%).

5. Kế hoạch số 38-KH/ĐUK ngày 20/4/2017 học tập làm theo chuyên đề 2017; Kế hoạch số 62-KH/ĐUK ngày 12/3/2018 thực hiện chuyên đề năm 2018; Hướng dẫn số 27-HD/ĐUK ngày 19/12/2018 về hướng dẫn học tập chuyên đề năm 2019.

6. Công tác biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Năm 2016 là 21 tập thể, 20 cá nhân; năm 2017 là 39 tập thể, 42 cá nhân; năm 2018 là 33 tập thể, 32 cá nhân, 25 cá nhân qua hội thi tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7. Chỉ đạo cam kết đăng ký làm theo học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) có 83/83 tập thể và 8.257 cá nhân (5.668 đảng viên, đạt 100% tại thời điểm triển khai thực hiện và 2.589 đoàn viên, hội viên là công chức, viên chức và người lao động).

8. Thực hiện Nghị quyết số 18, 19 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) và Nghị quyết số 39 của Bộ Chính trị, việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của khối đảng, đoàn thể tỉnh đến nay đã giảm 26 phòng và tương đương (chiếm 33,77% so tổng số các phòng, ban chuyên môn thuộc cơ quan Đảng, đoàn thể), giảm 47 trưởng, phó phòng; khối Nhà nước đã giảm 44 phòng, chi cục thuộc sở (chiếm 29,33% (44/150) so tổng số phòng chuyên môn, chi cục và tương đương thuộc sở).

9. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã giải thể 01 chi bộ cơ sở Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ để sáp nhập vào Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa; thực hiện sáp nhập các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở giảm được 17 chi bộ (dưới 10 đảng

viên có chức năng nhiệm vụ tương đồng); giải thể 01 Đảng bộ bộ phận; thành lập 04 Đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng bộ cơ sở.

10. Kết quả đánh giá tổ chức cơ sở Đảng, như sau:

Năm	Kết quả xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng										Phụ chú
	Trong sạch vững mạnh tiêu biểu	%	Trong sạch vững mạnh	%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	%	Hoàn thành nhiệm vụ	%	Yếu kém	%	
2016	09	10,11	37	41,57	38	42,69	03	3,37	02	2,24	Năm 2018, quy định của Trung ương không có mức đánh giá trong sạch vững mạnh
2017	08	8,99	38	42,69	39	43,82	02	2,24	02	2,24	
2018	13	15,66	0	0	62	74,69	08	9,64	0	0	
2019											
Ước 2020											
Tổng (lượt)											

11. Về công tác đảng viên

* Bảng xếp loại đảng viên qua các năm

Năm	Kết quả xếp loại chất lượng đảng viên từ năm 2015 đến năm 2018								
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	%	Hoàn thành nhiệm vụ	%	Không hoàn thành nhiệm vụ	%	Phụ chú
2016	597	11,78	4.373	68,29	89	1,75	09	0,18	
2017	705	13,73	4.367	85,08	47	0,91	14	0,27	
2018	612	11,56	4.615	81,17	55	1,04	12	0,22	

2019								
Ước 2020								
Tổng (lượt)								

** Kết nạp đảng viên qua các năm*

Năm thực hiện	Kết quả thực hiện chỉ tiêu kết nạp Đảng hàng năm (từ 2016 ước đến 8/2020)			Phụ chú
	Chỉ tiêu đề ra	Thực hiện	Tỷ lệ%	
2016	300	390	130,00%	<i>(chỉ tiêu nhiệm kỳ là kết nạp 950 đảng viên; chỉ tiêu kết nạp hàng năm đề ra có vượt so với Nghị quyết nhiệm kỳ là do điều chỉnh theo tình thực tế, nhưng không có điều chỉnh nghị quyết của cả nhiệm kỳ và do đầu nhiệm kỳ Tỉnh ủy Trà Vinh dự kiến tách Đảng bộ trường Đại học Trà vinh ra khỏi Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Trà Vinh).</i>
2017	300	333	111,00%	
2018	250	281	112,40%	
2019	170	291	171,17%	
Ước 8/2020	100	100	100%	
Tổng	1.120/950	1.395	124,55%	

12. Xét tặng Huy hiệu Đảng: Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng có 97 đồng chí; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng có 19 đồng chí; Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng có 10 đồng chí; Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng có 01 đồng chí.

13. Lớp đảng viên mới có 1.954 học viên; Lớp đối tượng Đảng có 2.414 học viên; Lớp cấp ủy viên cơ sở và Bí thư chi bộ có 650 học viên; Lớp Quốc phòng-an ninh có 1.328 học viên; Lớp kiểm tra, giám sát có 298 học viên; Lớp dân vận chính quyền có 209 học viên; Lớp tuyên đề “*chủ nghĩa yêu nước Việt Nam*” và “*Giáo dục đạo đức cách mạng trong thời kỳ mới*”, có 205 học viên; 27 Lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức đối tượng 5, có 2.898 học viên.